

Số: 01/BC-HĐND

Nam Đông, ngày 06 tháng 01 năm 2021

BÁO CÁO

**Tình hình tổ chức và hoạt động của HĐND huyện, cấp xã nhiệm kỳ 2016-2021
Phương hướng, nhiệm vụ của HĐND huyện, cấp xã nhiệm kỳ 2021-2026**

Phần thứ nhất

Tình hình tổ chức và hoạt động của HĐND huyện, cấp xã nhiệm kỳ 2016-2021

I. Khái quát đặc điểm tình hình của địa phương

Nam Đông là huyện miền núi của tỉnh Thừa Thiên Huế, cách Thành phố Huế khoảng 50 km về phía Tây Nam. Huyện được tách ra từ huyện Phú Lộc vào đầu tháng 10/1990 với tổng diện tích tự nhiên 64.777,9 ha, trong đó chủ yếu là đất rừng tự nhiên chiếm 77%, đất sản xuất nông lâm nghiệp chiếm 13% tổng diện tích. Dân số khoảng hơn 2,6 vạn người/7.059 hộ, gồm 2 dân tộc chính là Kinh và Cơ tu, trong đó đồng bào dân tộc thiểu số chiếm hơn 43%. Toàn huyện có 10 đơn vị hành chính (09 xã, 01 thị trấn), có 06 xã thuộc đồng bào dân tộc thiểu số.

Trong những năm qua, được sự quan tâm đầu tư của Đảng, Nhà nước, các Bộ ngành ở Trung ương, của tỉnh; sự lãnh đạo, chỉ đạo của Huyện ủy; tinh thần quyết liệt, kịp thời trong điều hành của Chính quyền huyện; trách nhiệm của các cấp, các ngành... đồng bào các dân tộc huyện Nam Đông đã ra sức nỗ lực xây dựng huyện nhà, đưa nền kinh tế ngày càng tăng trưởng khá; sản xuất nông lâm nghiệp phát triển theo hướng bền vững, toàn diện; cơ sở hạ tầng được đầu tư xây dựng theo hướng kiên cố và từng bước hiện đại; văn hóa xã hội có nhiều chuyển biến tiến bộ, bản sắc văn hóa của đồng bào dân tộc thiểu số đã được giữ gìn và phát huy; đời sống nhân dân cơ bản ổn định và có bước cải thiện, bộ mặt nông thôn miền núi từng bước đổi thay; chính trị ổn định, quốc phòng an ninh được giữ vững. Quan hệ giữa đại biểu dân cử với cử tri được cải thiện, niềm tin của nhân dân đối với Đảng, Nhà nước không ngừng được củng cố và tăng cường; HĐND các cấp trên địa bàn huyện đã từng bước được phát huy vai trò là cơ quan quyền lực nhà nước ở địa phương, đại diện cho ý chí, nguyện vọng và quyền làm chủ của nhân dân.

II. Tổ chức của HĐND huyện nhiệm kỳ 2016-2021

- Về số lượng, cơ cấu đại biểu đầu nhiệm kỳ: HĐND huyện khoá VI, nhiệm kỳ 2016-2021 đã bầu 30 đại biểu với 07 đơn vị bầu cử. Hiện nay, tổng số đại biểu HĐND huyện 28, giảm 02 đại biểu, lý do 01 đại biểu chuyển công tác, 01 người xin thôi nhiệm vụ đại biểu. Trong đó, Nữ 07 đại biểu (chiếm 25%), ngoài Đảng 01 đại biểu (chiếm 3,5%), Dân tộc thiểu số 12 đại biểu (chiếm 42,8%), tái

cử 10 đại biểu (chiếm 35,7%). Về độ tuổi: Dưới 35 tuổi 02 đại biểu (chiếm 7,2%), từ 35 đến 50 tuổi 18 đại biểu (chiếm 64,2%), từ 50 đến 60 tuổi 08 đại biểu (chiếm 28,6%).

- *Về chất lượng đại biểu HĐND huyện*

Trình độ văn hoá: Trung học phổ thông 28 đại biểu (chiếm 100%).

Trình độ chuyên môn: Trung cấp, Cao đẳng 02 đại biểu (chiếm 7,2%), Đại học 25 đại biểu (chiếm 89,3%), sau đại học 01 đại biểu (chiếm 3,5%).

Trình độ lý luận chính trị: Trung cấp 07 đại biểu (chiếm 25%), Cao cấp, cử nhân 20 đại biểu (chiếm 71,4%).

- *Thường trực HĐND huyện:* Tại Kỳ họp thứ nhất ngày 22/6/2016, HĐND huyện bầu Thường trực gồm Chủ tịch, 02 Phó chủ tịch và 02 Ủy viên Hội đồng nhân dân. Trong đó, Chủ tịch và 02 Phó chủ tịch HĐND huyện hoạt động chuyên trách; do có 03 đồng chí hoạt động chuyên trách nên tiếp tục nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động và thực thi tốt nhiệm vụ, quyền hạn của Thường trực HĐND huyện theo quy định của pháp luật.

Đến nay, Chủ tịch HĐND huyện do đồng chí Phó Bí thư Thường trực Huyện ủy kiêm nhiệm, 01 đồng chí Phó chủ tịch HĐND nghỉ hưu, còn lại 01 Phó chủ tịch chuyên trách nên công việc gặp nhiều khó khăn. *(có mẫu số 3 kèm theo)*

- *Các Ban của HĐND huyện:* Theo quy định, HĐND huyện nhiệm kỳ 2016-2021 thành lập hai ban: Ban Kinh tế - Xã hội và Ban Pháp chế, mỗi Ban có 7 thành viên, trong đó có 02 Phó trưởng Ban hoạt động chuyên trách đã tạo điều kiện góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động của các Ban. Hiện nay, Ban Kinh tế - Xã hội có biến động và còn 06 thành viên *(có mẫu số 6 kèm theo)*

- *Tổ đại biểu HĐND:* HĐND huyện thành lập 07 tổ đại biểu trên địa bàn 10 xã, thị trấn; cử Tổ trưởng, Tổ phó để điều hành; tất cả các Tổ tích cực hoạt động theo sự chỉ đạo của Thường trực HĐND huyện.

III. Kết quả thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của HĐND huyện

1. Công tác chuẩn bị và tổ chức kỳ họp của HĐND

Công tác chuẩn bị các kỳ họp của HĐND huyện được Thường trực HĐND huyện và các cơ quan liên quan chủ động, tích cực và thực hiện đúng quy định của pháp luật, chất lượng công tác chuẩn bị được nâng lên, đáp ứng được yêu cầu đề ra. Trước mỗi kỳ họp, Thường trực HĐND đã tổ chức họp liên tịch với lãnh đạo UBND, Chủ tịch UBNDTTQ Việt Nam huyện và lãnh đạo các Ban của HĐND huyện để thống nhất dự kiến nội dung, chương trình, thời gian tổ chức kỳ họp và phân công nhiệm vụ cụ thể cho Thường trực HĐND, lãnh đạo UBND, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam, các Ban của HĐND huyện và các ngành liên quan thực hiện việc chuẩn bị nội dung các kỳ họp. Việc triệu tập kỳ họp và thông báo nội dung chương trình, thời gian tổ chức kỳ họp trên phương tiện truyền thanh được thực hiện nghiêm túc, đúng quy định của pháp luật.

Thường trực HĐND, UBND, các Ban HĐND huyện và các cơ quan liên quan đã phát huy tính tích cực, chủ động chuẩn bị nội dung trình tại các kỳ họp đầy đủ, kịp thời, có chất lượng; tài liệu trình HĐND được các cơ quan tham mưu và các Ban thẩm tra chuẩn bị chu đáo, chất lượng đảm bảo cung cấp đầy đủ các thông tin và gửi trước cho đại biểu HĐND nghiên cứu để tham gia thảo luận và quyết định tại kỳ họp. Báo cáo thẩm tra của các Ban HĐND huyện có tính phản biện cao, giúp đại biểu có thêm thông tin để thảo luận, quyết định. Chương trình kỳ họp được bố trí khoa học, hợp lý, cách thức điều hành các nội dung kỳ họp linh hoạt phù hợp với tình hình thực tế, dành nhiều thời gian cho đại biểu thảo luận và chất vấn. Đồng thời truyền thanh trực tiếp để nhân dân trong huyện theo dõi nắm bắt kịp thời diễn biến của các kỳ họp.

Các đại biểu HĐND, khách mời đã dành thời gian nghiên cứu, chuẩn bị các ý kiến phát biểu tâm huyết, có trách nhiệm hiến kế những giải pháp hợp lý, sát với thực tế cuộc sống và phản ánh đúng tâm tư, nguyện vọng, ý chí của cử tri và nhân dân, góp phần tích cực cho sự thành công và nâng cao chất lượng kỳ họp.

Văn phòng HĐND-UBND huyện phối hợp với các đơn vị liên quan chuẩn bị tốt các điều kiện phục vụ kỳ họp, đăng tải tài liệu kỳ họp trên cổng thông tin điện tử huyện kịp thời, hạn chế việc gửi văn bản giấy; cơ sở vật chất phục vụ kỳ họp HĐND huyện được chuẩn bị chu đáo.

Từ đầu nhiệm kỳ đến nay, HĐND huyện tổ chức 17 kỳ họp, trong đó có 06 kỳ họp không thường kỳ và 11 kỳ họp thường kỳ để trình HĐND huyện xem xét và thông qua các Nghị quyết trên nhiều lĩnh vực quan trọng. (*mẫu số 08 kèm theo*)

Trước và sau mỗi kỳ họp, các Tổ và mỗi đại biểu HĐND huyện phát huy tốt vai trò, trách nhiệm của người đại biểu về các thôn, tổ dân phố tổ chức tiếp xúc cử tri báo cáo kết quả, truyền đạt, phổ biến Nghị quyết cho cử tri, nhân dân. Các Tổ tập họp đầy đủ ý kiến cử tri, báo cáo kịp thời lên Thường trực HĐND huyện, được Thường trực tổng hợp đầy đủ, chính xác, trung thực các ý kiến, kiến nghị của cử tri trong các buổi tiếp xúc để báo cáo HĐND huyện tại kỳ họp.

Nhìn chung, Thường trực HĐND huyện trong những năm qua đã từng bước cải tiến quy trình, cách thức tiến hành, điều hành để không ngừng nâng cao chất lượng, hiệu quả kỳ họp, phát huy trí tuệ của các vị đại biểu HĐND, huy động sự đóng góp thiết thực và nâng cao vai trò của các cơ quan và của bộ máy tham mưu giúp việc. Mối quan hệ phối hợp công tác với các cơ quan hữu quan được tăng cường và mở rộng theo hướng chủ động, chặt chẽ và hiệu quả hơn.

2. Quyết định các vấn đề quan trọng ở địa phương

- Việc thực hiện quy trình, thủ tục, thẩm quyền ban hành nghị quyết của HĐND, tính khả thi, hiệu quả của các nghị quyết: HĐND huyện đã ban hành các Nghị quyết theo đúng Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 và các văn bản hướng dẫn hiện hành. Các Nghị quyết được HĐND huyện thông qua từng bước thể chế hóa về mặt nhà nước, đáp ứng ý chí, nguyện vọng của cử tri và nhân dân huyện nhà, tạo hành lang pháp lý giúp các cấp, các ngành quản

lý, điều hành kinh tế - xã hội ở địa phương thuận lợi, hiệu quả; góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ kinh tế - xã hội 5 năm của huyện nhà tạo thế và lực mới cho sự phát triển những năm tiếp theo. Qua kết quả kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật hàng năm của Sở Tư pháp kết luận không có nghị quyết nào phải huỷ do trái với đường lối, chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước và Nghị quyết của cấp trên.

- Từ đầu nhiệm kỳ đến nay, HDND huyện đã thông qua 103 Nghị quyết. Trong đó đã ban hành 11 nghị quyết quy phạm pháp luật, 92 nghị quyết thông thường các loại. Cụ thể:

27 nghị quyết liên quan đến công tác nhân sự bầu các chức danh Thường trực HĐND, UBND và các Ban HĐND; xác nhận kết quả miễn nhiệm, bầu bổ sung các chức danh thuộc UBND; bầu hội thẩm, lấy phiếu tính nhiệm các chức danh do HĐND bầu; xác nhận chủ trương sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã trên địa bàn huyện.

29 nghị quyết liên quan đến nhiệm vụ phát triển kinh tế – xã hội hàng năm; dự toán, quyết toán ngân sách; chương trình giám sát hàng năm của HĐND huyện.

47 nghị quyết liên quan đến chính sách phát triển kinh tế - xã hội dài hạn: Nâng cao chất lượng giáo dục (2017-2021); quy hoạch chung thị trấn Khe Tre; quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020; quy hoạch giao thông trên địa bàn huyện; phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp và dịch vụ (2021-2025); phát triển văn hóa và du lịch; bảo tồn làng văn hóa truyền thống dân tộc Cơ tu; thu gom, xử lý chất thải rắn, sinh hoạt (2021-2026);... và thông qua chủ trương, kế hoạch đầu tư công trung hạn và hàng năm thuộc nguồn ngân sách cấp huyện.

- Vai trò của HĐND, UBND và các cơ quan hữu quan trong việc triển khai tổ chức thực hiện các nghị quyết của HĐND: Ngay sau kỳ họp kết thúc các văn bản được Thường trực HĐND huyện khẩn trương hoàn chỉnh, gửi báo cáo lên cấp trên và chuyển đến các cơ quan, đơn vị để tổ chức triển khai thực hiện.

Thường trực HĐND đã gửi kế hoạch và đề cương báo cáo kết quả kỳ họp cho các đại biểu HĐND huyện ngay sau kỳ họp; các Tổ đại biểu HĐND huyện đã thể hiện cao trách nhiệm của mình trong việc phối hợp với địa phương tổ chức cho đại biểu HĐND báo cáo kết quả của kỳ họp, phổ biến và giải thích nghị quyết của HĐND với cử tri, đồng thời vận động và cùng với nhân dân thực hiện các nghị quyết đó.

UBND huyện xây dựng kế hoạch, giao nhiệm vụ cụ thể cho các cơ quan, đơn vị liên quan và tổ chức triển khai thực hiện nghị quyết và đưa nội dung của nghị quyết thật sự đi vào cuộc sống.

Thường trực HĐND huyện tiếp tục tăng cường hoạt động giám sát thường xuyên, đồng thời cùng UBND xử lý, giải quyết những vấn đề nảy sinh trong quá trình thực hiện nghị quyết được kịp thời và thống nhất cao.

3. Thực hiện chức năng giám sát của HĐND, Thường trực và các Ban của HĐND, Tổ đại biểu HĐND và đại biểu HĐND huyện

Giám sát tại kỳ họp

- Xem xét báo cáo công tác của Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp: Mỗi kỳ họp, HĐND huyện sẽ tiến hành xem xét, đánh giá các báo cáo hoạt động của Thường trực HĐND, UBND huyện; tình hình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, ngân sách, công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại tố cáo; công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; công tác kiểm sát của Viện Kiểm sát nhân dân, xét xử của Tòa án nhân dân huyện; nghe UBMTTQVN huyện thông báo công tác tham gia xây dựng chính quyền của Mặt trận Tổ quốc huyện hàng năm; báo cáo tổng hợp ý kiến cử tri và kết quả xử lý ý kiến cử tri; báo cáo của các ngành hữu quan và các nội dung quan trọng khác. Hầu hết các văn bản trình tại các kỳ họp đều được gửi cho các đại biểu HĐND huyện đảm bảo đúng thời gian theo luật định.

- Tình hình, hiệu quả của hoạt động chất vấn và trả lời chất vấn: Tại mỗi kỳ họp, HĐND tiến hành chất vấn và trả lời chất vấn những vấn đề mà cử tri và nhân dân quan tâm như: Các đại biểu cũng như cử tri toàn huyện vẫn còn nhiều băn khoăn lo lắng và đề xuất những giải pháp, những tâm tư nguyện vọng nhằm nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân theo hướng bền vững; đại biểu thảo luận, đóng góp ý kiến, chất vấn và trả lời chất vấn. Hiệu quả của hoạt động chất vấn và trả lời chất vấn đã phản ánh đúng tâm tư, nguyện vọng, ý chí của cử tri và nhân dân, góp phần tích cực cho sự thành công và nâng cao chất lượng kỳ họp. Trong nhiệm kỳ, đại biểu HĐND huyện đã tiến hành chất vấn 10 nội dung trực tiếp tại kỳ họp và đã được UBND huyện, các ngành chuyên môn lắng nghe, trao đổi, trả lời. (mẫu số 08 kèm theo)

- Tình hình và kết quả thực hiện Nghị quyết số 85/2014/QH14 ngày 26/11/2014 của Quốc hội “Về việc lấy phiếu tín nhiệm, bỏ phiếu tín nhiệm đối với người giữ chức vụ do Quốc hội, Hội đồng nhân dân bầu hoặc phê chuẩn” của HĐND các cấp (tại kỳ họp cuối năm 2018): Nhìn chung, việc lấy phiếu tín nhiệm được thực hiện đảm bảo nguyên tắc thận trọng, khách quan, công tâm, công bằng khi thể hiện tín nhiệm đối với người giữ chức vụ do HĐND bầu hoặc phê chuẩn. Việc lấy phiếu tín nhiệm đã đánh giá mức độ tín nhiệm dựa trên kết quả thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn; phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống của người được tín nhiệm; tôn trọng quyền báo cáo, giải trình của người được lấy phiếu tín nhiệm; bảo đảm đúng tiêu chuẩn của người giữ chức vụ do HĐND bầu hoặc phê chuẩn; bảo đảm sự ổn định và hiệu quả hoạt động của bộ máy nhà nước, sự lãnh đạo của Đảng. HĐND lấy phiếu tín nhiệm đối với 18 người, kết quả 10 người có trên 50% tổng số đại biểu tín nhiệm cao, 08 người có trên 50% tổng số đại biểu đánh giá tín nhiệm. (có biểu mẫu số 11 kèm theo)

Giám sát giữa hai kỳ họp

- Số lượng, chất lượng hoạt động giám sát, khảo sát của Thường trực HĐND, các Ban của HĐND: Trên cơ sở Nghị quyết của Hội đồng nhân dân huyện hàng năm về Chương trình giám sát chuyên đề. Thường trực HĐND huyện đã ban hành Chương trình hoạt động năm. Trong đó bao gồm các hình thức giám sát thường xuyên ở cơ sở và giám sát theo chuyên đề trên các lĩnh vực theo đề nghị của Ủy ban MTTQVN huyện, các Ban, Tổ, đại biểu và những nội dung mà cử tri quan tâm.

Thường trực HĐND cùng các Ban và Đại biểu HĐND huyện duy trì tốt các hoạt động giám sát thường xuyên, nắm tình hình chung về triển khai thực hiện nghị quyết của HĐND các cấp, cũng như việc chấp hành các chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước trên địa bàn, như: Tình hình sản xuất nông, lâm nghiệp; kinh tế vườn, chăn nuôi; công tác quản lý khai thác tài nguyên, khoáng sản; về tình hình đời sống nhân dân; công tác giải phóng mặt bằng các công trình đầu tư xây dựng nông thôn mới và chỉnh trang đô thị; công tác phòng chống dịch bệnh; khắc phục hậu quả do thiên tai, lụt bão; khảo sát nắm tình hình xây dựng dự toán và sử dụng nguồn kinh phí của HĐND ở các xã, thị trấn...

Từ đầu nhiệm kỳ đến nay, Thường trực và các Ban của HĐND huyện đã tiến hành tổ chức 43 đoàn giám sát chuyên đề ở các cơ quan đơn vị, trong đó cơ quan Thường trực HĐND tiến hành 16 đoàn (có 01 đoàn khảo sát để giải quyết tranh chấp đất lâm nghiệp), các Ban HĐND tiến hành 22 đoàn và 05 đoàn do HĐND huyện thành lập. *(có biểu mẫu số 09 kèm theo)*

- Kết quả các hoạt động giám sát, phối hợp xử lý các vấn đề phát sinh giữa hai kỳ họp của Thường trực và các Ban HĐND huyện được triển khai đúng tiến độ đề ra, qua các đợt giám sát đều có báo cáo kết quả giám sát và kết luận giám sát; chất lượng các cuộc giám sát được nâng lên. Qua đó, đã kịp thời phát hiện những tồn tại, vướng mắc để giúp cho UBND huyện và các cơ quan quản lý nhà nước kiểm tra, xử lý kịp thời những vấn đề nảy sinh; góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của HĐND huyện trên các lĩnh vực. Vấn đề đôn đốc việc thực hiện các kiến nghị sau giám sát cũng đã được Thường trực, các Ban HĐND huyện quan tâm thường xuyên. Tổng cộng có 438 kiến nghị của các đoàn giám sát, kết quả giải quyết các kiến nghị sau giám sát đạt trên 93%. Nhờ vậy, việc thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội trong nhiệm kỳ qua đã đạt được những kết quả tích cực, hầu hết các chỉ tiêu mà HĐND huyện đề ra đều đạt và vượt kế hoạch; bảo đảm quốc phòng, an ninh, ổn định chính trị và trật tự an toàn xã hội trên địa bàn; nhiều vấn đề cử tri quan tâm đã được giải quyết.

Việc tham gia, phối hợp của các cơ quan, tổ chức của địa phương trong hoạt động giám sát tại địa phương: Trong hoạt động giám sát, Thường trực và các Ban của HĐND huyện xây dựng kế hoạch, nội dung, chương trình, thời gian giám sát và gửi văn bản cho các địa phương, đơn vị được giám sát. Yêu cầu chuẩn bị nội dung báo cáo, gửi cho đoàn giám sát và Thường trực HĐND huyện nghiên cứu. Sau đó, Đoàn tổ chức giám sát thực địa tại địa phương và đi đến kết

luận. Quá trình giám sát, tùy từng nội dung cụ thể để Đoàn giám sát mời thêm đại diện Thường trực UBMTTQVN huyện và một số ngành, đoàn thể để có thêm thông tin chính xác; đồng thời cũng đề nâng cao công tác phối hợp.

Năm 2019, thực hiện Điều 72 của Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và HĐND, Thường trực HĐND huyện xem xét, lựa chọn nội dung giải trình “về công tác quản lý, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ở và quản lý xây dựng nhà ở trên địa bàn huyện”. Đây là vấn đề nóng, phức tạp được đông đảo cử tri huyện quan tâm. Tại phiên giải trình của Thường trực HĐND huyện đã góp phần tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc, bất cập trong công tác quản lý và có đề xuất hướng giải quyết với UBND huyện. Về trình tự, nội dung, chất lượng tại phiên họp giải trình đã được đánh giá cao về tính hiệu quả, góp phần nâng cao hiệu lực của HĐND huyện.

4. Hoạt động tiếp xúc cử tri, tiếp công dân và đôn đốc giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân

- *Tiếp xúc cử tri:* Trước và sau của mỗi kỳ họp, Thường trực HĐND huyện chỉ đạo, đôn đốc các Tổ đại biểu HĐND huyện tổ chức tiếp xúc cử tri; các tổ và đại biểu HĐND nhận thức rõ tầm quan trọng và trách nhiệm của người đại biểu, đã chủ động sắp xếp công việc tham gia đầy đủ tiếp xúc cử tri tại các điểm, thôn nơi địa bàn ứng cử; các buổi tiếp xúc cử tri của đại biểu HĐND huyện đều có sự tham gia của lãnh đạo UBND các xã, thị trấn, nhằm kịp thời nắm bắt và làm rõ những kiến nghị đã được hoặc đang giải quyết. Kết quả mỗi đợt tiếp xúc cử tri các Tổ đại biểu HĐND huyện tổ chức triển khai thực hiện 100% các thôn, khu dân cư trên địa bàn toàn huyện (gồm 60 thôn/10 xã, thị trấn); tỷ lệ đại biểu tham gia tiếp xúc cử tri đạt trên 90%; số lượng cử tri tham dự bình quân 38 người/buổi; số lượng ý kiến kiến nghị đối với cấp huyện là 257 kiến nghị; việc tổng hợp, theo dõi, đôn đốc giải quyết kiến nghị của cử tri được tiến hành thường xuyên và có tính hệ thống, nhất là việc Thường trực HDND đã tổ chức Đoàn giám sát về việc giải quyết những kiến nghị của cử tri. Nhờ vậy tỷ lệ các ý kiến kiến nghị của cử tri được giải quyết là tương đối cao. (có biểu số 10 kèm theo)

Thường trực HĐND huyện đã thường xuyên kết hợp với các Đại biểu Quốc hội tỉnh Thừa Thiên Huế và Tổ 8 đại biểu HĐND tỉnh để tổ chức tiếp xúc cử tri trước và sau kỳ họp Quốc hội, HĐND tỉnh và HĐND huyện theo luật định để thông tin về các nội dung liên quan đến kỳ họp.

- *Tiếp công dân:* Ngoài tiếp công dân tại trụ sở Ban Tiếp công dân, Thường trực HĐND huyện đã xây dựng kế hoạch tổ chức tiếp dân lưu động định kỳ hàng tháng tại các xã, thị trấn. Theo đó, công tác tiếp công dân trong năm đạt kết quả tích cực; việc tiếp nhận, phân loại, xử lý và kịp thời chuyển đơn thư của công dân đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết, đồng thời hướng dẫn, tuyên truyền, giải thích, thuyết phục để người dân hiểu rõ hơn và chấp hành theo đúng quy định của pháp luật. Từ đầu nhiệm kỳ đến nay, Thường trực HĐND đã thực hiện 92 cuộc tiếp công dân và có thông báo cho các Tổ và các đại biểu HĐND huyện tham dự (trong đó có 60 cuộc tiếp dân lưu động tại các xã, thị trấn, còn lại là tiếp

ở Trụ sở Ban Tiếp công dân huyện); tiếp nhận hơn 157 nội dung kiến nghị, đề xuất; 10 đơn khiếu nại, kiến nghị của công dân. Những nội dung kiến nghị và các đơn thư đã được Thường trực đã chuyển và yêu cầu UBND huyện tiếp thu, giải quyết; không để đơn thư tồn đọng qua các năm; chỉ còn một số kiến nghị đang được giải quyết nhưng chưa dứt điểm, như: nước sinh hoạt cho nhân dân 5 xã vùng trên; một số đường gom sản xuất và di dời các hộ dân do ảnh hưởng đường La Sơn- Túy Loan; kiến nghị liên quan đến việc đền bù tại thủy điện Thượng Lộ; đền bù và tích nước của thủy điện Thượng Nhật; ngập lụt do tích nước của hồ Tả Trạch và một số kiến nghị liên quan đến hỗ trợ đầu tư hạ tầng cơ sở... (có biểu số 12 kèm theo)

- Vai trò của Thường trực HĐND, UBND, Ủy ban MTTQ, Tổ đại biểu HĐND với các cơ quan nhà nước khác ở địa phương trong công tác phối hợp tiếp xúc cử tri, tiếp công dân được tổ chức phối hợp chặt chẽ, hiệu quả, cơ bản theo quy định của pháp luật và quy chế phối hợp giữa Thường trực HĐND, UBND và UBMTTQ Việt nam huyện. Địa phương phối hợp tốt và tham gia với Đoàn đại biểu Quốc hội, Thường trực, các Ban và Tổ đại biểu HĐND tỉnh khi tiếp xúc cử tri, tiếp dân, giám sát tại huyện.

5. Mối quan hệ giữa HĐND các cấp với các cơ quan và tổ chức hữu quan

- *Mối quan hệ giữa HĐND, Thường trực HĐND với các Ban của HĐND, Tổ đại biểu HĐND:* Thường trực đã thực hiện tốt công tác chỉ đạo, điều hòa, phối hợp hoạt động của các Ban HĐND trong hoạt động giám sát, khảo sát, thẩm tra, dự họp... ; thường xuyên giữ mối liên hệ với tổ đại biểu và đại biểu HĐND thông qua các hoạt động giám sát, giải trình, tiếp xúc cử tri, tiếp công dân và hoạt động tại kỳ họp HĐND huyện. Qua đó đã góp phần không nhỏ vào việc nâng cao chất lượng, hiệu quả của HĐND huyện.

- *Với cấp ủy Đảng:* Luôn nắm vững sự lãnh đạo, chỉ đạo của Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy. Trước mỗi kỳ họp Thường trực HĐND huyện đều có văn bản báo cáo và xin ý kiến của Thường trực Huyện ủy về nội dung, chương trình, thời gian liên quan đến kỳ họp đảm bảo sự định hướng, chỉ đạo, làm cơ sở để HĐND huyện thực hiện tốt hơn nhiệm vụ, quyền hạn của mình.

- *Với UBND huyện:* Đầu nhiệm kỳ Thường trực HĐND, lãnh đạo UBND, Ban Thường trực UBMTTQVN huyện đã ký kết quy chế phối hợp trong hoạt động. Trước mỗi kỳ họp Thường trực HĐND đã phối hợp chặt chẽ với UBND trong chuẩn bị nội dung họp liên tịch, đồng thời chuẩn bị chu đáo các văn bản tài liệu phục vụ kỳ họp. Thường trực và các Ban của HĐND huyện tổ chức làm việc với các cơ quan, đơn vị liên quan để thẩm tra các báo cáo, đề án và dự thảo nghị quyết do UBND huyện trình HĐND huyện tại kỳ họp, không chỉ làm rõ thêm nội dung mà còn bổ sung cung cấp thông tin cần thiết cũng nêu lên những chính kiến của Thường trực, các Ban để giúp đại biểu HĐND huyện xem xét, quyết định. Phối hợp với UBND huyện thảo luận và thống nhất những vấn đề liên quan trong quá trình thực hiện Nghị quyết của HĐND giữa hai kỳ họp và các vấn đề nảy sinh tại cơ sở, không ngừng tạo ra mối đoàn kết, thống nhất vì trọng trách nặng nề của cơ quan nhà nước của dân, do dân và vì dân. Quá trình

hoạt động của mình, Thường trực và các Ban HĐND luôn có mối quan hệ tốt với UBND và các cơ quan khác trong hệ thống chính trị; phối hợp triển khai các văn bản quy phạm pháp luật, trong hoạt động tiếp công dân,...

- *Với Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam huyện:* Thực hiện tốt các cam kết trong Quy chế phối hợp giữa Thường trực HĐND và Thường trực UBMT, tạo ra sự thống nhất trong phối hợp thực hiện các chủ trương chính sách của Đảng và Nhà nước; trong hoạt động giám sát thực hiện nhiệm vụ kinh tế- xã hội, trong tổ chức bộ máy cũng như hoạt động của đại biểu HĐND; trong tiếp xúc cử tri, tiếp nhận và giải quyết các kiến nghị đề xuất chính đáng của cử tri.

- *Với HĐND các cấp:* Thường trực HĐND huyện thường xuyên duy trì mối quan hệ của HĐND, Thường trực và các Ban HĐND tỉnh và HĐND xã, thị trấn...nhằm tạo môi trường để HĐND làm tốt chức năng nhiệm vụ của mình theo đúng quy định của pháp luật. Hàng quý, 6 tháng và năm Thường trực HĐND huyện, các Ban HĐND huyện đều tham gia hoạt động giao ban trao đổi kinh nghiệm với tỉnh và các huyện, thị xã, thành phố Huế. Đồng thời, thường xuyên tổ chức hội nghị giao ban với các Ban, các Tổ đại biểu HĐND huyện và Thường trực HĐND các xã, thị trấn; thường xuyên xuống cơ sở để hướng dẫn, đôn đốc và kiểm tra, nắm bắt tình hình hoạt động của Thường trực HĐND các xã, thị trấn; chỉ đạo HĐND các xã, thị trấn thực hiện chức năng, nhiệm vụ đảm bảo đúng quy định của pháp luật. Mặc dù HĐND các cấp hoạt động độc lập, nhưng qua thực tiễn cho thấy, mối quan hệ giữa HĐND ba cấp là một trong những yếu tố quan trọng nhằm từng bước nâng cao vai trò, vị thế của HĐND các cấp.

Duy trì chế độ trao đổi thông tin giữa HĐND ba cấp nhằm phản ánh những vấn đề liên quan đến ý kiến cử tri, giải quyết các vấn đề vướng mắc trong hoạt động của HĐND, tham gia phối hợp các hoạt động giám sát khi có yêu cầu, tư vấn về giải pháp để HĐND xã, thị trấn giải quyết các vấn đề phát sinh tại địa phương. Tạo điều kiện và tham gia với Đoàn đại biểu Quốc hội, Thường trực, các Ban và Tổ đại biểu HĐND tỉnh lên tiếp xúc cử tri, tiếp dân, giám sát tại huyện. Thực hiện tốt chế độ báo cáo thỉnh thị với Ban Thường vụ Huyện ủy, Thường trực HĐND, lãnh đạo UBND tỉnh.

- *Với hoạt động của Hội thẩm nhân dân:* Nhiệm kỳ qua, hoạt động của Hội thẩm nhân dân đã có nhiều đóng góp trong việc tham gia các hoạt động cùng với Tòa án nhân dân huyện trong các hoạt động xét xử các loại án trên địa bàn. Thường trực HĐND huyện đã tạo điều kiện về kinh phí hỗ trợ tập huấn kỹ năng cho các Hội thẩm nhân dân, trao đổi thông tin, động viên để nâng cao vai trò của Hội thẩm nhân dân trong việc tham gia xét xử.

6. Các điều kiện đảm bảo cho hoạt động của HĐND

- Các chế độ, chính sách đối với đại biểu HĐND được thực hiện theo Nghị quyết số 16/2017/NQ-HĐND ngày 31/3/2017 của HĐND tỉnh, và Quyết định 28/2017/QĐ-UBND ngày 05/5/2017 của UBND tỉnh về việc quy định chế độ, chính sách và điều kiện đảm bảo hoạt động của Hội đồng nhân dân các cấp tại tỉnh Thừa Thiên Huế. Hiện nay các chế độ thông tin đối với đại biểu HĐND huyện đều được đảm bảo đúng theo quy định.

- Về tổ chức bộ máy, cơ quan tham mưu giúp việc cho HĐND: Cấp huyện gồm có Thường trực HĐND huyện (Chủ tịch, các Phó Chủ tịch, Trưởng các Ban); 02 Ban (Ban Kinh tế- Xã hội, Ban Pháp chế); 7 Tổ Đại biểu HĐND huyện; Văn phòng HĐND và UBND huyện là các cơ quan tham mưu giúp việc cho HĐND. Nhiệm kỳ qua, hoạt động tham mưu của các cơ quan cho HĐND không ngừng được nâng lên, góp phần quan trọng trong việc nâng cao chất lượng hoạt động của HĐND.

- Cơ sở vật chất và kinh phí hoạt động của HĐND phụ thuộc bởi ngân sách tỉnh theo định mức phân bổ hàng năm, do vậy trong quá trình sử dụng ưu tiên cho việc đảm bảo tối thiểu hoạt động thường xuyên của Thường trực, các Ban và các Tổ đại biểu HĐND huyện; đảm bảo chi trả đúng chế độ sinh hoạt phí hàng tháng cho đại biểu.

- Sau bầu cử đại biểu Quốc hội và HĐND các cấp, Thường trực đã cử đại biểu HĐND huyện tham gia hoạt động bồi dưỡng nâng cao kỹ năng tại trường Chính trị Nguyễn Chí Thanh. Đồng thời, phối hợp tổ chức 03 lớp bồi dưỡng nâng cao hoạt động đối với các đại biểu HĐND xã, thị trấn trên địa bàn huyện. Qua đó, góp phần nâng cao chất lượng và kỹ năng cho các đại biểu HĐND cấp xã, huyện.

IV. Đánh giá chung về hoạt động của HĐND cấp xã, huyện nhiệm kỳ 2016-2021

1. Kết quả đạt được

- *Đối với HĐND huyện:* Từ đầu nhiệm kỳ đến nay, HĐND đã đoàn kết, nỗ lực và hoàn thành khá tốt chức năng, nhiệm vụ của mình; có thể khẳng định sự phối hợp tích cực, chủ động trong quá trình chuẩn bị và tổ chức các kỳ họp giữa Thường trực HĐND với lãnh đạo UBND, Ban Thường trực UBMT, các Ban HĐND huyện và các ngành liên quan một cách khá đồng bộ, linh hoạt; các đại biểu HĐND đã dành thời gian, công sức để thực hiện tốt chức năng của người đại biểu và phản ánh đúng tâm tư, nguyện vọng, ý chí của cử tri và nhân dân, góp phần tích cực cho sự thành công và nâng cao chất lượng kỳ họp.

Thường trực và các Ban của HĐND huyện đã thể hiện cao vai trò trách nhiệm của mình trong việc thẩm tra các báo cáo, đề án và dự thảo nghị quyết do UBND huyện trình HĐND huyện tại các kỳ họp; nghị quyết của HĐND đã kịp thời thể chế hóa, cụ thể hóa đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; nội dung nghị quyết cơ bản bám sát với tình hình thực tế ở địa phương và có tính khả thi cao, đem lại hiệu quả thiết thực, góp phần ổn định chính trị, phát triển kinh tế - xã hội và nâng cao đời sống nhân dân.

Chất lượng hoạt động giám sát của HĐND, Thường trực và các Ban HĐND không ngừng được nâng lên, nhất là hoạt động giám sát chuyên đề. Hoạt động giám sát ngày càng cải tiến, kết hợp nhiều hình thức như: giám sát qua xem xét văn bản, tăng cường khảo sát thực tế... Qua giám sát đã kịp thời phát hiện những tồn tại, vướng mắc để giúp cho UBND huyện và các cơ quan quản lý nhà nước kiểm tra, xử lý kịp thời những vấn đề nảy sinh; góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của HĐND huyện trên các lĩnh vực. Công tác tiếp xúc cử tri, tiếp công dân và giải quyết ý kiến, kiến nghị cử tri, khiếu nại tố cáo

của công dân được tăng cường và đem lại hiệu quả tích cực. Quan hệ giữa đại biểu dân cử với cử tri được cải thiện, niềm tin của cử tri đối với Đảng, Nhà nước không ngừng được củng cố và tăng cường. HĐND các cấp trên địa bàn huyện đã từng bước được phát huy vai trò là cơ quan quyền lực nhà nước ở địa phương, đại diện cho ý chí, nguyện vọng và quyền làm chủ của nhân dân.

- **Đối với HĐND cấp xã:** Hoạt động của HĐND xã, thị trấn không ngừng được củng cố, phát triển, đã và đang phát huy vai trò quan trọng của mình trong sự nghiệp xây dựng kinh tế- xã hội của địa phương, từng bước khẳng định vị trí, vai trò của HĐND ở cơ sở; HĐND đã có nhiều đổi mới về tổ chức và hoạt động, chất lượng các kỳ họp HĐND từng bước được nâng lên. HĐND các xã, thị trấn đã đảm bảo được số lượng các kỳ họp đúng theo quy định của pháp luật, kỳ họp được tiến hành đúng thủ tục theo luật định, từng bước có quan tâm cải tiến, đổi mới, tạo điều kiện để các đại biểu phát huy dân chủ, một số xã tổ chức truyền thanh trực tiếp về kỳ họp, được đông đảo các tầng lớp nhân dân quan tâm, theo dõi; việc xây dựng và ban hành nghị quyết của HĐND có chất lượng, các nghị quyết đề ra đảm bảo đúng luật và phù hợp với tình hình thực tế của địa phương; chất lượng và hiệu quả của hoạt động giám sát từng bước được nâng lên. Việc gần dân và lắng nghe ý kiến của nhân dân được tăng cường, các đại biểu đã thường xuyên tiếp xúc cử tri để lắng nghe tâm tư, nguyện vọng của nhân dân và vận động nhân dân thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và nghị quyết của HĐND.

2. Những hạn chế, khuyết điểm: Bên cạnh những kết quả đạt được, về tổ chức và hoạt động của HĐND cấp xã, huyện nay vẫn còn một số vấn đề cần chấn chỉnh và có giải pháp khắc phục. Đó là:

- **Đối với HĐND huyện:** Một số nghị quyết của HĐND huyện có lúc, có nơi chậm đi vào cuộc sống; trong hoạt động giám sát vẫn còn tình trạng nể nang, ngại va chạm, còn những kiến nghị thông qua sau giám sát chưa được các cơ quan có trách nhiệm thực hiện triệt để; tiếp xúc cử tri có lúc, có nơi còn mang tính hình thức; việc đôn đốc giải quyết các ý kiến kiến nghị chưa kịp thời, chưa đáp ứng yêu cầu của cử tri; một số đại biểu HĐND chưa làm tròn trách nhiệm của người đại biểu dân cử, chưa tham gia thảo luận, chất vấn tại các kỳ họp, chưa dành thời gian thỏa đáng cho hoạt động của HĐND...

- **Đối với HĐND cấp xã**

HĐND một số xã ít tổ chức giám sát, nội dung hoạt động giám sát chưa toàn diện, chất lượng giám sát không cao, chưa bám sát trình tự, thủ tục luật định; các cuộc giám sát chưa đi sâu vào lĩnh vực nhạy cảm mà cử tri quan tâm; việc đôn đốc khắc phục những kiến nghị của Đoàn giám sát chưa thường xuyên.

Về công tác chuẩn bị kỳ họp ở một số địa phương chưa chu đáo; chất lượng một số báo cáo trình tại kỳ họp không cao; các báo cáo thẩm tra của Ban HĐND còn lặp lại nội dung theo báo cáo của UBND, ít có chính kiến hay đề xuất riêng; có một số xã hiện nay vẫn không có báo cáo giám sát kết quả xử lý ý kiến cử tri; một số địa phương chưa tuân thủ quy định thẩm định văn bản trước khi trình kỳ họp HĐND thông qua.

Chất lượng, hiệu quả hoạt động của các Ban HĐND chưa cao; chưa phát huy chức năng giám sát của Ban; Thường trực HĐND chưa mạnh dạn thực hiện phiên họp giải trình với UBND và các ngành ở xã; vai trò điều hành của Chủ tọa kỳ họp có một số nơi còn lúng túng, gợi ý nội dung thảo luận và điều hoà thời gian kỳ họp chưa phù hợp; việc hoàn chỉnh các văn bản kỳ họp của HĐND cấp mình báo cáo lên cấp trên còn thiếu.

3. Nguyên nhân cơ bản của những hạn chế, khuyết điểm

- Đại biểu HĐND hiện nay phần đông là cán bộ, công chức và hoạt động kiêm nhiệm, do đó thời gian dành cho hoạt động của HĐND còn hạn chế. Một số thành viên các Ban HĐND xã bố trí chưa phù hợp, nhiều lúc họ vừa là chủ thể thực hiện quyền giám sát vừa là đối tượng chịu sự giám sát thì khó đảm bảo tính khách quan.

- Do một số cấp ủy thiếu quan tâm đến hoạt động HĐND, cơ cấu tổ chức và cơ chế hoạt động còn nhiều bất cập; Thường trực HĐND xã, thị trấn, nhất là Phó Chủ tịch HĐND hoạt động chuyên trách ở một số xã còn mới, chưa có kinh nghiệm, còn hạn chế năng lực điều hành, thiếu ổn định.

- Một số cơ quan, đơn vị, cán bộ, đảng viên chưa nhận thức đầy đủ về vị trí, vai trò của HĐND, có biểu hiện xem nhẹ hoạt động của HĐND; một số cơ quan Nhà nước ý thức chấp hành nghị quyết của HĐND chưa cao; đại biểu làm việc chuyên trách quá ít, một số đại biểu còn hạn chế về năng lực, kỹ năng, thiếu tâm huyết với HĐND; điều kiện đảm bảo cho các hoạt động của HĐND, đại biểu HĐND còn hạn chế.

4. Một số bài học kinh nghiệm

Một là, nâng cao vai trò lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng đối với hoạt động của HĐND; tăng cường định hướng lãnh đạo công tác bầu cử để lựa chọn được những đại biểu có trình độ, năng lực, tâm huyết, uy tín thực hiện nhiệm vụ; coi trọng việc kiện toàn cơ cấu tổ chức bộ máy phù hợp, không chồng chéo về chức năng nhiệm vụ; đồng thời, định hướng về mặt chủ trương trong việc quyết định các vấn đề quan trọng ở địa phương và quan tâm chỉ đạo thực hiện các kết luận, kiến nghị sau giám sát của HĐND, Thường trực và các Ban HĐND.

Hai là, quan tâm nâng cao chất lượng của người đại biểu HĐND, đây là yếu tố quan trọng góp phần khẳng định vị thế của HĐND. Đầu tiên người đại biểu phải có tâm, đủ tầm, có chuyên môn nghiệp vụ, dám nói lên tiếng nói của cử tri và nhân dân. Đại biểu HĐND phải liên hệ chặt chẽ với cử tri, lắng nghe ý kiến, tâm tư nguyện vọng của cử tri, phản ánh kịp thời, trung thực những ý kiến, kiến nghị của cử tri đến HĐND và cơ quan, tổ chức hữu quan để xem xét, giải quyết.

Ba là, Thường trực, các Ban và đại biểu HĐND, không ngừng chủ động, sáng tạo nhằm đưa ra những cải tiến, đổi mới nội dung và phương thức hoạt động phù hợp với điều kiện cụ thể. Nâng cao chất lượng kỳ họp HĐND, hoạt động chất vấn của đại biểu và hoạt động giám sát nhất là giám sát chuyên đề của Thường trực, các Ban, các Tổ đại biểu HĐND.

Bốn là, duy trì mối quan hệ phối hợp công tác giữa Thường trực HĐND, lãnh đạo UBND, Ban Thường trực Ủy ban MTTQVN và các cơ quan liên quan trong công tác chuẩn bị kỳ họp của HĐND và hoạt động tiếp xúc cử tri, tiếp công dân, giám sát thực hiện các văn bản pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên và nghị quyết của HĐND.

Năm là, tăng cường trao đổi kinh nghiệm hoạt động của Thường trực HĐND các cấp; tổ chức giao ban định kỳ giữa Thường trực HĐND, các Ban HĐND tỉnh với huyện, giữa Thường trực HĐND, các Ban HĐND huyện với xã. Tăng cường điều kiện đảm bảo cho hoạt động của HĐND.

5. Đề xuất, kiến nghị

- *Kiến nghị đối với Đảng*: Nâng cao hơn nữa vai trò lãnh đạo của Đảng đối với việc nâng cao chất lượng, hoạt động của HĐND. Cần có cơ chế phân định rõ giữa vai trò lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng với chức năng quyết định của HĐND

- *Kiến nghị đối với Quốc hội, Ủy ban Thường Vụ Quốc hội*: Sớm ban hành các hướng dẫn để chuẩn bị cho công tác bầu cử Quốc hội và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026.

- *Kiến nghị đối với HĐND tỉnh*: Sau bầu cử, kiến nghị sớm có chủ trương, kế hoạch tổ chức tập huấn kỹ năng công tác đại biểu HĐND đầu nhiệm kỳ và định kỳ; kỹ năng thẩm tra các báo cáo, đề án, nghị quyết và kỹ năng giám sát cho đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2016-2021 đặc biệt là đối với đại biểu HĐND hoạt động chuyên trách sau khi được bầu.

Phần thứ hai

Phương hướng, giải pháp nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của HĐND cấp xã, huyện nhiệm kỳ 2021-2026

Một là, Bám sát Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Luật Hoạt động giám sát và các văn bản liên quan của Quốc hội và Ủy ban Thường vụ Quốc hội để điều hành, thực hiện.

Hai là, tăng cường vai trò lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy Đảng đối với hoạt động của HĐND; quan tâm công tác quy hoạch, đào tạo, bố trí cán bộ có năng lực bảo đảm các chức danh trong HĐND tương xứng với yêu cầu nhiệm vụ.

Ba là, hoạt động của HĐND trước hết phụ thuộc vào năng lực của từng đại biểu HĐND; chất lượng đại biểu HĐND là yếu tố quan trọng hàng đầu để nâng cao chất lượng hoạt động của cơ quan dân cử. Vì vậy trong công tác bầu cử đại biểu HĐND cần thực sự coi trọng việc lựa chọn các ứng cử viên để bầu; việc xây dựng cơ cấu đại biểu cần cân nhắc làm thế nào vừa đảm bảo tính cơ cấu, vừa đảm bảo chất lượng đại biểu, không nên nặng về cơ cấu mà xem nhẹ tiêu chuẩn năng lực.

Bốn là, thường xuyên tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật để các cấp, các ngành và toàn xã hội nhận thức đầy đủ, đúng đắn về vai trò, vị trí, quyền hạn trách nhiệm của HĐND và đại biểu HĐND; mỗi đại biểu HĐND phải xác định đúng vị trí, vai trò và nhiệm vụ là “người đại diện cho ý chí, nguyện vọng của nhân dân địa phương”, từ đó chủ động, tích cực tham gia các hoạt động thuộc trách nhiệm của người đại biểu, thể hiện đầy đủ quyền hạn của mình trên các lĩnh vực hoạt động của Thường trực HĐND, các Ban của HĐND, Tổ đại biểu HĐND và nhiệm vụ của người đại biểu HĐND.

Năm là, tiếp tục đổi mới nội dung và nâng cao chất lượng các cuộc giám sát, có trọng tâm, trọng điểm, hiệu quả cao; tăng cường công tác thông tin phục vụ hoạt động của đại biểu, cần thường xuyên cung cấp đầy đủ tài liệu, nhất là các chủ trương, chính sách mới của Đảng và Nhà nước, các luật mới được ban hành, các thông tin về tình hình kinh tế- xã hội của địa phương... giúp các đại biểu nắm bắt để tham gia thực hiện tốt công tác giám sát, thẩm tra, thảo luận và quyết định những vấn đề quan trọng tại kỳ họp của HĐND.

Sáu là, thường xuyên tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ, kỹ năng hoạt động cho các đại biểu; từng đại biểu HĐND phải nâng cao tinh thần trách nhiệm, nhận thức đầy đủ vai trò, nhiệm vụ của mình, xác định rõ trách nhiệm trước cử tri và trước tập thể HĐND. Không ngừng tu dưỡng, rèn luyện, học tập nâng cao trình độ, trau dồi kiến thức, kỹ năng cần thiết để nâng cao chất lượng hoạt động của mình, hoàn thành chức trách người đại biểu dân cử, góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động HĐND nói chung.

Trên đây là Báo cáo của HĐND huyện Nam Đông về tổng kết hoạt động của HĐND cấp xã, huyện nhiệm kỳ 2016-2021 và phương hướng, nhiệm vụ nhiệm kỳ 2021-2026/.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND tỉnh;
- Các Ban, VP HĐND tỉnh;
- Ban Thường vụ Huyện ủy;
- TT HĐND, UBND huyện, UBMTTQ huyện;
- Các ĐB.HĐND huyện;
- Các cơ quan, đơn vị liên quan;
- VP HĐND-UBND huyện;
- TT.HĐND, UBND, UBMTTQVN các xã, thị trấn;
- Lưu: VT, LT.

**TM. THƯỜNG TRỰC HĐND
CHỦ TỊCH**



Mai Văn Dũng



Chức danh	Đầu nhiệm kỳ					Diễn biến thay đổi				Hiện nay							Tổng số ĐVHC cấp huyện								
	Bí thư	Phó Bí thư	UVTV	Cấp ủy viên	Chuyên trách	Trình độ chuyên môn				Miễn nhiệm	Bãi nhiệm	Tự trần	Lý do khác	Bí thư	Phó Bí thư	UVTV		Cấp ủy viên	Chuyên trách	Trình độ chuyên môn					
						Trung cấp	Cao đẳng	Đại học	Thạc sĩ											Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học	Cao đẳng	Trung cấp	
Chủ tịch			1				1							1					1						
P.Chủ tịch				2			2		1							1				1					
UVTT			2				2								2					2					





HĐND HUYỆN NAM ĐÔNG

THỐNG KÊ VỀ SỐ LƯỢNG VÀ CƠ CẤU ĐẠI BIỂU HĐND NHIỆM KỲ 2016-2021
(Tính đến ngày 01/10/2020)

Mẫu số 01

Cấp HĐND	Tổng số đại biểu					Cơ cấu đại biểu Hội đồng nhân dân							Trình độ đại biểu Hội đồng nhân dân							Độ tuổi			
	Đầu nhiệm kỳ	Bãi nhiệm mất quyền đại biểu	Cho thôi nhiệm vụ	Từ trần	Bầu bổ sung	Tổng hiện nay	Nữ	Ngoài Đảng	Tôn giáo	Dân tộc ít người	Tự ứng cử	Tái cử	Văn hóa - chuyên môn				Chính trị			Dưới 35	Từ 35 - 50	Từ 50 - 60	Trên 60
													Giáo dục phổ thông	Tr. Cấp-C. đảng	Đại học	Trên đại học	Sơ cấp	Trung cấp	Cử nhân Cao cấp				
Huyện	30	0	2	0	0	28	7	1	1	12	0	10	28	2	25	1	0	7	20	2	18	8	0
Xã	256	3	13	2	0	238	40	40	9	100	0	128	171	55	111	2	42	149	10	37	150	35	16
Thị trấn K.Tre	25	0	3	0	0	22	4	4	0	0	0	12	22	7	12	2	4	13	2	3	12	5	2
Hương Phú	25	0	0	0	0	25	4	8	1	1	0	8	20	2	15	0	0	15	1	2	14	8	1
Hương Lộc	24	2	0	0	0	22	4	8	2	0	0	16	0	6	10	0	1	15	0	3	12	2	5
Hương Sơn	20	0	1	0	0	19	8	1	0	19	0	4	19	6	11	0	6	13	0	6	13	0	0
Hương Xuân	43	0	5	0	0	38	8	13	6	0	0	28	22	14	10	0	6	23	0	4	15	14	5
Thượng Lộ	20	0	0	0	0	20	2	0	0	19	0	11	19	6	10	0	4	15	1	2	17	0	1
Thượng Quảng	24	1	2	1	0	20	2	3	0	15	0	13	14	1	12	0	2	10	2	1	17	0	2
Thượng Long	25	0	0	0	0	25	3	0	0	0	0	13	12	5	10	0	5	15	2	8	17	0	0
Hương Hữu	25	0	0	0	0	25	2	1	0	25	0	9	22	7	10	0	8	14	2	4	18	3	0
Thượng Nhật	25	0	2	1	0	22	3	2	0	21	0	14	21	1	11	0	6	16	0	4	15	3	0



HỘI ĐỒNG HUYỆN NAM ĐÔNG

THỐNG KÊ CƠ CẤU BAN CỦA HĐND HUYỆN NHIỆM KỲ 2016-2021
(Tính đến ngày 01/10/2020)

Mẫu số 06

Cơ cấu	Đầu nhiệm kỳ						Diễn biến thay đổi				Hiện nay						Tổng số ĐVHC cấp huyện
	Tổng số thành viên	UVTV	Cấp ủy viên	Không là cấp ủy	Chuyên trách	Không chuyên trách	Miễn nhiệm	Bãi nhiệm	Từ trần	Lý do khác	Tổng số thành viên	UVTV	Cấp ủy viên	Không là cấp ủy	Chuyên trách	Không chuyên trách	
Ban của HĐND																	
Ban KT - XH	7	1	4	2	1	6				1	6	1	3	2	1	5	
Trưởng ban	1	1				1					1	1				1	
Phó Trưởng ban	1			1	1						1			1	1		
Ủy viên	5		4	1		5			1	4		3	1			4	
Ban Pháp chế	7	1	5	1		6	1			1	7	1	4	2	1	6	
Trưởng ban	1	1				1					1	1				1	
Phó Trưởng ban	1			1	1		1		1	1				1	1		
Ủy viên	5		5			5				5		4	1			5	



HỘI ĐỒNG HUYỆN NAM ĐỒNG

THỐNG KÊ CƠ CẤU TT HĐND XÃ (THỊ TRẤN) NHIỆM KỲ 2016-2021

Mẫu số 04

(Tính đến ngày 01/10/2020)

Chức danh	Đầu nhiệm kỳ										Hiện nay					Tổng số ĐVHC cấp xã									
	Bí thư	Phó Bí thư	UVTV	Cấp ủy viên	Chuyên trách	Trung cấp	Cao đẳng	Đại học	Thạc sĩ	Tiến sĩ	Miễn nhiệm	Bãi nhiệm	Từ trần	Lý do khác	Bí thư		Phó Bí thư	UVTV	Cấp ủy viên	Chuyên trách	Trung cấp	Cao đẳng	Đại học	Thạc sĩ	Tiến sĩ
Chủ tịch	7	3	0	0	1	6	0	5	0	0	6	0	0	4	3	5	0	1	1	2	0	7	1	0	0
P. Chủ tịch	0	0	0	9	11	3	1	5	0	0	1	0	0	2	0	0	0	8	10	2	0	7	0	0	0
																									10





HĐND HUYỆN NAM ĐÔNG

THỐNG KÊ CƠ CẤU BAN HĐND XÃ (THỊ TRẤN) NHIỆM KỲ 2016-2021

Mẫu số 07

(Tính đến ngày 01/10/2020)

Cơ cấu	Đầu nhiệm kỳ						Diễn biến thay đổi					Hiện nay						Tổng số ĐVHC cấp xã
	Tổng số thành viên	UVTV	Cấp ủy viên	Không là cấp ủy	Chuyên trách	Không chuyên trách	Miễn nhiệm	Bãi nhiệm	Từ trần	Chuyên công tác	Tổng số thành viên	UVTV	Cấp ủy viên	Không là cấp ủy	Chuyên trách	Không chuyên trách		
Ban của HĐND																		
Ban KT - XH	61	5	28	28	0	61	2	0	1	5	56	5	21	29	0	56	10	
Trưởng ban	11	5	6	0	0	11	1	0	0	1	10	4	5	1	0	10		
Phó Trưởng ban	11	0	8	3	0	11	1	0	0	1	10	0	7	2	0	10		
Ủy viên	39	0	14	25	0	39	0	0	1	3	36	1	9	26	0	36		
Ban Pháp chế	59	4	26	29	0	59	0	0	1	5	53	6	21	25	0	54		
Trưởng ban	11	4	7	0	0	11	0	0	0	1	10	5	5	0	0	10		
Phó Trưởng ban	11	0	6	5	0	11	0	0	0	1	10	1	6	2	0	10		
Ủy viên	37	0	13	24	0	37	0	0	1	3	33	0	10	23	0	34		

(Tính đến ngày 01/10/2020)



Thống kê Cơ cấu	Đầu nhiệm kỳ đến nay			Số nghị quyết ban hành, số chất vấn tại kỳ họp																				Số ĐV HC										
	KH thường lệ	Kỳ họp không thường kỳ	Tổng số	2016						2017						2018						2019						2020						
				NQ cá biệt		Chất vấn		NQ quy phạm pháp luật	NQ cá biệt		Chất vấn		NQ quy phạm pháp luật	NQ cá biệt		Chất vấn		NQ quy phạm pháp luật	NQ cá biệt		Chất vấn		NQ quy phạm pháp luật		NQ cá biệt		Chất vấn							
				NQ về tổ chức, nhân sự	NQ khác	Số chất vấn	Nghị quyết về chất vấn		NQ về tổ chức, nhân sự	NQ khác	Số chất vấn	Nghị quyết về chất vấn		NQ về tổ chức, nhân sự	NQ khác	Số chất vấn	Nghị quyết về chất vấn		NQ về tổ chức, nhân sự	NQ khác	Số chất vấn	Nghị quyết về chất vấn			NQ về tổ chức, nhân sự	NQ khác	Số chất vấn	Nghị quyết về chất vấn						
Huyện	11	6	17	6	9	4	1	0	2	2	6	3	0	1	7	10	0	0	1	1	13	6	0	1	3	37	0	0						
Xã	120	19	139	21	58	51	0	0	22	8	43	0	0	15	19	46	2	0	15	13	44	0	0	12	41	48	0	0	10					
TTr Khe Tre	11	2	13	0	6	10	0	0	0	2	6	0	0	0	4	5	0	0	0	2	5	0	0	0	4	10	0	0						
Hương Phú	11	2	13	1	7	9	0	0	0	0	10	0	0	0	1	8	0	0	0	2	7	0	0	0	2	9	0	0						
Hương Lộc	11	1	12	2	7	8	0	0	2	0	5	0	0	0	4	6	0	0	0	2	6	0	0	0	2	6	0	0						
Hương Sơn	11	1	12	1	7	6	0	0	1	4	9	0	0	1	0	9	0	0	1	0	9	0	0	1	0	3	0	0						
Hương Xuân	21	2	23	4	14	12	0	0	3	2	10	0	0	0	0	11	2	0	0	3	11	0	0	0	13	7	0	0						
Thượng Lộ	11	0	11	2	8	1	0	0	3	0	2	0	0	3	4	0	0	0	2	2	0	0	0	0	0	5	0	0						
Thượng Quảng	11	1	12	2	4	3	0	0	3	0	0	0	0	2	0	2	0	0	2	0	2	0	0	2	7	4	0	0						
Thượng Long	11	4	15	1	1	0	0	0	2	0	1	0	0	1	0	3	0	0	0	0	2	0	0	0	8	1	0	0						
Hương Hữu	11	1	12	6	0	0	0	0	6	0	0	0	0	6	5	0	0	0	8	2	0	0	0	7	0	0	0	0						
Thượng Nhật	11	5	16	2	4	2	0	0	2	0	0	0	0	2	1	2	0	0	2	0	2	0	0	2	5	3	0	0						



HĐND HUYỆN NAM ĐÔNG

THỐNG KÊ VỀ HOẠT ĐỘNG TIẾP XÚC CỬ TRI CỦA HĐND

NHIỆM KỲ 2016-2021

(Tính đến ngày 01/10/2020)

Mẫu số 10

Cấp HĐND	Tỷ lệ đại biểu tiếp xúc cử tri					Tổng số kiến nghị và tỷ lệ kiến nghị được giải quyết										Số ĐVHC
	2016	2017	2018	2019	2020	2016		2017		2018		2019		2020		
						Tổng số kiến nghị	Tỷ lệ (%) giải quyết	Tổng số kiến nghị	Tỷ lệ (%) giải quyết	Tổng số kiến nghị	Tỷ lệ (%) giải quyết	Tổng số kiến nghị	Tỷ lệ (%) giải quyết	Tổng số kiến nghị	Tỷ lệ (%) giải quyết	
Huyện	97	95	92	94	91	52	92	32	78	22	77	76	47	75	48	
Xã	95	95	94	94	94	591	78	470	71	551	72	850	70	431	77	10



HĐND HUYỆN NAM ĐÔNG

THỐNG KÊ CÁC ĐOÀN GIÁM SÁT CỦA HĐND
NHIỆM KỲ 2016-2021
(Tính đến ngày 01/10/2020)

Mẫu số 09

Hoạt động giám sát HĐND	Số đoàn giám sát						Tổng số kiến nghị của đoàn giám sát						Số kiến nghị được giải quyết										Số ĐVHC		
	2016	2017	2018	2019	2020	Tổng cộng	2016	2017	2018	2019	2020	Tổng cộng	2016		2017		2018		2019		2020				
													Tổng số	Tỉ lệ (%)	Tổng số	Tỉ lệ (%)	Tổng số	Tỉ lệ (%)	Tổng số	Tỉ lệ (%)	Tổng số	Tỉ lệ (%)			
Cấp huyện																									
Thường trực HĐND	3	3	3	4	3	16	26	29	27	22	26	130	25	96.2	27	93	25	93	22	100	25	96			
Ban KT - XH	2	2	3	3	2	12	17	18	33	25	14	107	15	88.2	16	89	31	94	25	100	12	86			
Ban Pháp chế	1	2	3	3	1	10	12	26	34	54	10	136	12	100	25	96	31	91	50	93	9	90			
Ban Dân tộc (nếu có)																									
TT HĐND và các Ban			2	2	1	5			27	26	12	65					25	93	24	92	12	100			
Tổ đại biểu HĐND																									
Tổng số	6	7	11	12	7	43	55	73	121	127	62	438	52	94.5	68	93	112	93	121	95	58	94			
Cấp xã																									
Thường trực HĐND	20	27	27	30	22	126	47	52	52	59	54	264	42	89.4	48	92	49	94	49	83	48	89			
Ban KT - XH	11	18	17	16	14	76	27	53	39	52	45	216	27	100	49	92	36	92	51	98	40	89			
Ban Pháp chế	10	17	17	18	15	77	42	43	63	48	47	243	42	100	41	95	56	89	44	92	41	87			
Tổng số	41	62	61	64	51	279	116	148	154	159	146	723	111	95.7	138	93	141	92	144	91	129	88	10		



**THỐNG KÊ VỀ KẾT QUẢ LẤY PHIẾU TÍN NHIỆM TẠI KỶ HỌP
CUỐI NĂM 2018 THEO NGHỊ QUYẾT SỐ 85/2014/UBTVQH13**

Mẫu số 11

Cấp HĐND	Tổng số người được lấy phiếu tín nhiệm	Số người có trên 50% tổng số đại biểu đánh giá tín nhiệm cao		Số người có trên 50% tổng số đại biểu đánh giá tín nhiệm		Số người có trên 50% tổng số đại biểu đánh giá tín nhiệm thấp		Số ĐVHC	Ghi chú
Huyện	18	10	56	8	45	0	0		
Xã	70	46	66	24	34	0	0	10	
TTr Khe Tre	7	5	71	2	29	0	0		
Hương Phú	8	6	75	2	25	0	0		
Hương Lộc	7	1	14	6	86	0	0		
Hương Sơn	8	5	63	3	38	0	0		
Hương Xuân	15	8	53	7	47	0	0		
Thượng Lộ	7	6	86	1	14	0	0		
Thượng Quảng	4	4	100	0	0	0	0		
Thượng Long	8	8	100	0	0	0	0		
Hương Hữu	2	0	0	2	100	0	0		
Thượng Nhật	4	3	75	1	25	0	0		





HĐND HUYỆN NAM ĐÔNG

THỐNG KÊ VỀ HOẠT ĐỘNG TIẾP CÔNG DÂN CỦA HĐND NHIỆM KỲ 2016-2021

(Tinh đến ngày 01/10/2020)

Mẫu số 12

Cấp HĐND	Tỷ lệ đại biểu HĐND tiếp công dân (%)					Số lượng người khiếu nại, tố cáo					Tổng số kiến nghị và tỷ lệ kiến nghị được giải quyết										Số ĐVHC
	2016	2017	2018	2019	2020	2016	2017	2018	2019	2020	2016		2017		2018		2019		2020		
											Tổng số kiến nghị	Tỷ lệ (%) giải quyết	Tổng số kiến nghị	Tỷ lệ (%) giải quyết	Tổng số kiến nghị	Tỷ lệ (%) giải quyết	Tổng số kiến nghị	Tỷ lệ (%) giải quyết	Tổng số kiến nghị	Tỷ lệ (%) giải quyết	
Huyện	100	100	100	100	100	0	0	0	0	0	32	97	19	98	37	96	26	95	43	98	
Xã	95.6	93	91.8	94	83	2	5	4	5	3	264	70	349	70	445	81	303	78	266	89	10
TTr Khe Tre	90	90	95	100	100	0	0	0	0	0	12	90	10	90	13	90	12	93	25	100	
Hương Phú	96	92	96	100	96	0	0	0	0	0	5	80	7	85	10	90	12	92	11	91	
Hương Lộc	75	67	62	78	82	0	0	0	0	0	5	100	8	100	8	100	7	100	12	100	
Hương Sơn	100	100	100	100	100	0	0	0	0	0	36	100	67	99	82	100	48	100	49	100	
Hương Xuân	100	100	100	100	100	0	0	1	1	0	8	100	6	100	12	100	8	100	7	100	
Thượng Lộ	100	98	95	98	90	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
Thượng Quảng	100	94	90	84	0.7	0	0	0	0	0	64	92	73	94	95	96	68	79	37	100	
Thượng Long	100	98	95	98	90	2	5	3	4	3	5	40	9	33	12	42	7	28	3	100	
Hương Hữu	100	100	100	99	98	0	0	0	0	0	65	94	94	97	118	98	73	97	85	98	
Thượng Nhật	95	95	85	85	70	0	0	0	0	0	64	90,6	75	93,3	95	91	68	88	37	100	



THỐNG KÊ PHIÊN HỌP CỦA THƯỜNG TRỰC HĐND
NHIỆM KỲ 2016-2021
(Tính đến ngày 01/10/2020)

Cấp HĐND	Đầu nhiệm kỳ đến nay					Hoạt động giải trình, số chất vấn tại phiên họp										Số ĐVHC
	Phiên họp định kỳ	Phiên họp đột xuất	Tổng số phiên họp	Phiên họp có hoạt động chất vấn	Phiên họp có hoạt động giải trình	2016		2017		2018		2019		2020		
						Số cơ quan giải trình	Số người trả lời chất vấn	Số cơ quan giải trình	Số người trả lời chất vấn	Số cơ quan giải trình	Số người trả lời chất vấn	Số cơ quan giải trình	Số người trả lời chất vấn	Số cơ quan giải trình	Số người trả lời chất vấn	
Huyện	52	16	68	0	1	0	0	0	0	0	0	1	4	0	0	
Xã	566	45	611	23	25	4	9	4	11	4	14	4	17	3	12	10
TTr Khe Tre	60	2	62	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	
Hương Phú	60	25	85	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	
Hương Lộc	60	1	61	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	
Hương Sơn	52	0	52	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	
Hương Xuân	52	4	56	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	
Thượng Lộ	48	0	48	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	
Thượng Quảng	58	2	60	3	5	1	1	1	0	1	1	1	0	1	1	
Thượng Long	58	8	66	10	10	2	5	1	7	2	11	2	15	1	8	
Hương Hữu	58	1	59	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	
Thượng Nhật	60	2	62	10	10	1	3	2	4	1	2	1	2	1	3	